

TÌM HIỂU TRIẾT LÝ GIÁO DỤC HỒ CHÍ MINH

TRỊNH QUỐC VIỆT^(*)

Tóm tắt: Hồ Chí Minh không chỉ được biết đến là anh hùng giải phóng dân tộc, danh nhân văn hóa kiệt xuất của Việt Nam, mà Người còn là một nhà sư phạm mẫu mực. Trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng của mình, Hồ Chí Minh đã dành phần lớn tâm trí cho giáo dục con người. Hệ thống luận điểm về giáo dục cùng với hoạt động thực tiễn giáo dục phong phú của Người đã đặt nền móng cho sự ra đời, phát triển của nền giáo dục cách mạng Việt Nam. Hệ thống các quan điểm đó của Người chính là triết lý giáo dục Hồ Chí Minh. Triết lý giáo dục của Người có giá trị to lớn và đang soi sáng sự nghiệp giáo dục hiện nay ở Việt Nam.

Từ khóa: Triết lý giáo dục; triết lý giáo dục Hồ Chí Minh; giáo dục Việt Nam.

Abstract: Ho Chi Minh is known not only as a hero in national liberation but also an exemplary educator. Most of his ideology was dedicated to human education. His educational philosophy and his experiences in teaching have formed the foundation for Vietnamese education in the revolution period. His educational philosophy is of great value and is enlightening the current educational career in Vietnam.

Key words: Educational philosophy; Ho Chi Minh's philosophy of education; Vietnamese education.

Ngày nhận bài: 10/9/2019; Ngày sửa bài: 20/10/2019; Ngày duyệt đăng bài: 27/12/2019.

Mở đầu

Triết lý giáo dục là một khái niệm ít được bàn đến ở phương Tây, chủ yếu họ bàn đến triết học về giáo dục (philosophy of education or educational philosophy), và dĩ nhiên cách hiểu hai nội hàm này là không hoàn toàn đồng nhất song có sự tương đồng về mặt khoa học. Bởi vì, cả “triết học giáo dục” và “triết lý giáo dục” đều “chỉ một chuyên ngành triết học ứng dụng vào lĩnh vực giáo dục”⁽¹⁾. Tuy vậy, triết học về giáo dục được hiểu với nghĩa rộng hơn và không bị giới hạn, còn triết lý giáo dục ngắn gọn, cô đúc hơn. Qua hội thảo khoa học về *Triết lý giáo dục* do Học viện Quản lý giáo dục, Bộ giáo dục và Đào tạo (9/2007), số đông các nhà nghiên cứu, nhà khoa học tán thành gọi là “triết lý giáo dục” (14/27 = 52,85%); còn lại tán

thành với cách gọi khác như: “triết học giáo dục”, “lý luận triết học về giáo dục” và “triết học triết lý quản lý giáo dục”. Theo GS Trần Ngọc Thêm, thuật ngữ “triết lý giáo dục” được hiểu là: “tư tưởng giáo dục được trình bày cô đúc, ngắn gọn về những yêu cầu cơ bản của sản phẩm mà nền giáo dục hướng tới, nhằm đáp ứng các nhu cầu của xã hội trong một bối cảnh chủ thể - không gian - thời gian nhất định, có tác dụng định hướng cho hoạt động”⁽²⁾.

^(*) Khoa Tư tưởng Hồ Chí Minh, Học viện Chính trị, Bộ Quốc phòng

⁽¹⁾ Phạm Minh Hạc (2013). *Triết lý giáo dục thế giới và Việt Nam*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, tr 39.

⁽²⁾ <https://giaoduc.net.vn/Giao-duc-24h/Chu-nhiem-de-tai-cap-quoc-gia-ve-triet-ly-giao-duc-len-tieng-post193400.gd>

Với trải nghiệm vô cùng phong phú, sinh động qua nhiều nền giáo dục khác nhau trên hành trình cứu nước, giải phóng dân tộc, Hồ Chí Minh đã nhận thức đúng về vai trò, vị trí của giáo dục (sứ mệnh của giáo dục), mục tiêu, nội dung, chương trình, phương pháp, nguyên tắc giáo dục,... để từ đó vận dụng vào xây dựng nền giáo dục cách mạng Việt Nam. Thành công của nền giáo dục mới ở nước ta đó chính là thể hiện sự thành công của một triết lý giáo dục cách mạng mang đậm dấu ấn của Hồ Chí Minh.

Triết lý giáo dục Hồ Chí Minh có nội dung hết sức cô đọng, sâu sắc và được hiện thực hóa vào nền giáo dục cách mạng Việt Nam thông qua các quan điểm cơ bản sau:

1. Quan điểm về sứ mệnh giáo dục

Theo Hồ Chí Minh, sứ mệnh của nền giáo dục mới ở Việt Nam phải khắc phục sự lạc hậu do chính sách của chế độ thực dân và làm cho mọi người dân được hưởng nền giáo dục của một nước độc lập. Thấu hiểu thân phận của một người dân ở một nước thuộc địa, lệ thuộc dưới ách cai trị vô cùng hà khắc, tàn bạo của thực dân Pháp bằng chính sách ngu dân và chia để trị. Những năm tháng hoạt động ở nước ngoài, được trải nghiệm cuộc sống ở nước Pháp, Mỹ, Anh và nhiều nước khác, Nguyễn Ái Quốc hết sức căm phẫn và không ngừng tố cáo, lên án, chống lại tội ác của chủ nghĩa thực dân, nhất là chống chính sách ngu dân. Khi trả lời một phóng viên báo *Yi Chê Pao* xuất bản ở Thiên Tân, Trung Quốc, ngày 20-9-1919, Nguyễn Ái Quốc nói: “Bằng cách cản trở văn minh và tiến bộ của dân

tộc An Nam, người Pháp vĩnh viễn đặt dân tộc này ra ngoài lề của nền văn minh thế giới”⁽³⁾.

Trên thực tế, thực dân Pháp có mở các trường nghề và cả cao đẳng, đại học, song tất cả đều che đậy bằng vỏ bọc “khai hóa văn minh”, còn thực chất đó chỉ là các trường đào tạo một số viên chức nhỏ cho chính sách cai trị. Và trong giáo dục, thực dân Pháp gieo rắc một nền giáo dục đồi bại, xảo trá và nguy hiểm hơn cả sự đốt nát. Thậm chí, chúng còn giáo dục cho thanh niên Việt Nam khinh rẻ nguồn gốc dòng giống mình, và yêu Tổ quốc là nước mẹ Pháp chứ không phải Tổ quốc mình.

Tinh thần chống chính sách ngu dân của Nguyễn Ái Quốc còn được thể hiện trong Cương lĩnh đầu tiên của Đảng do chính Người khởi thảo: “Phổ thông giáo dục theo công nông hoá”⁽⁴⁾. Điều này khẳng định sự nhất quán của Người trong chống chính sách ngu dân, và hướng đến nền giáo dục mới đem lại cuộc sống tốt đẹp cho nhân dân, giải phóng nhân dân khỏi kiếp nô lệ.

Bên cạnh đó, Hồ Chí Minh quan tâm đến xây dựng một nền giáo dục của một nước độc lập. Ngay ở lá thư đầu tiên gửi cho các em học sinh nhân ngày khai giảng năm học mới, Hồ Chí Minh đã viết: “các em được cái may mắn hơn cha anh là được hấp thụ một nền giáo dục của một nước độc lập”⁽⁵⁾. Quan điểm này của Hồ Chí Minh khẳng định nền giáo dục cách mạng chỉ được thực hiện khi nước nhà được độc lập, và khi nước nhà giành được

⁽³⁾ Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, tập 1, tr.457.

⁽⁴⁾ Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Sdd, tập 3, tr.1.

⁽⁵⁾ Hồ Chí Minh(2011), *Toàn tập*, Sdd, tập 4, tr.34.

độc lập thì cần hướng tới xây dựng nền giáo dục của một nước độc lập, tiến bộ.

Ngoài ra, Người luôn đánh giá cao vai trò của giáo dục trong mở mang dân trí, vì vậy, sau khi Cách mạng Tháng 8 năm 1945 thành công, trong phiên họp đầu tiên của Chính phủ Lâm thời (3-9-1945), Hồ Chí Minh chỉ ra 6 nhiệm vụ cấp bách, trong đó nhiệm vụ cấp bách thứ 2 được Người nhấn mạnh: “Vấn đề thứ hai, nạn đói - Là một trong những phương pháp độc ác mà bọn thực dân dùng để cai trị chúng ta. Hơn chín mươi phần trăm đồng bào chúng ta mù chữ. Nhưng chỉ cần ba tháng là đủ để học đọc, học viết tiếng nước ta theo vần quốc ngữ. Một dân tộc đói là một dân tộc yếu. Vì vậy tôi đề nghị mở một chiến dịch để chống nạn mù chữ”⁽⁶⁾.

Luận điểm “Một dân tộc đói là một dân tộc yếu” của Hồ Chí Minh đã phản ánh rõ quan điểm về tầm quan trọng của giáo dục, và là một triết lý mang tính khái quát toàn bộ các giá trị tinh hoa của nhân loại về vai trò giáo dục. Theo Người, đói ở đây không chỉ hạn hẹp ở không biết chữ - “mù chữ”, mà nó chính là “dân trí” hay trình độ dân trí. Và trình độ dân trí không chỉ dừng ở biết đọc, biết viết mà còn phải có trình độ hiểu biết, phản ánh trí tuệ của nhân dân trên các lĩnh vực của đời sống xã hội. Do vậy, đến ngày 04-10-1945, trong bài “Chống nạn thất học”, Người đã viết: “Nay chúng ta đã giành được quyền độc lập. Một trong những công việc phải thực hiện cấp tốc trong lúc này là nâng cao dân trí”⁽⁷⁾. Thực hiện chỉ đạo chống giặc đói của Chủ tịch Hồ Chí Minh để nâng cao dân trí, Chính phủ Lâm thời Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đã thành lập Nha bình dân học vụ, mở các

lớp học buổi tối, bắt buộc học chữ quốc ngữ. Quyết tâm đó của Hồ Chí Minh và Chính phủ đã được hiện thực hóa và trở thành phong trào *Bình dân học vụ*, thu được nhiều kết quả trong xóa mù chữ, góp phần nâng cao dân trí.

2. Quan điểm về mục tiêu của giáo dục

Ngoài nêu lên sứ mệnh của giáo dục, Hồ Chí Minh còn xác định đúng mục tiêu của giáo dục. Theo Người, mục tiêu của nền giáo dục cách mạng nhằm tạo ra nguồn nhân lực, bồi dưỡng nhân tài để phục vụ sự nghiệp cách mạng. Khi đến thăm lớp học chính trị của các giáo viên cấp I và cấp II toàn miền Bắc, ngày 13-9-1958, Người nói: “Vi lợi ích mười năm thì phải trồng cây, vì lợi ích trăm năm thì phải trồng người. Chúng ta phải đào tạo ra những công dân tốt và cán bộ tốt cho nước nhà”⁽⁸⁾. Và trong sự nghiệp kháng chiến, kiến quốc, bước đầu đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, Người cũng luôn đề cao giáo dục, coi đó là một mặt trận quan trọng nhằm thực hiện mục tiêu cách mạng: “Văn hoá giáo dục là một mặt trận quan trọng trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà”⁽⁹⁾. Trong *Di chúc* để lại cho toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta, Người cũng không quên đến việc giáo dục, bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau: “Bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau là một việc rất quan trọng và rất cần thiết”⁽¹⁰⁾.

⁽⁶⁾ Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Sđd, tập 4, tr.7.

⁽⁷⁾ Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Sđd, tập 4, tr.7.

⁽⁸⁾ Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Sđd, tập 11, tr.528.

⁽⁹⁾ Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Sđd, tập 12, tr.647.

⁽¹⁰⁾ Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Sđd, tập 15, tr.612.

Mặt khác, mục tiêu của giáo dục theo Hồ Chí Minh là giáo dục nhân văn. Theo Người, giáo dục nhân văn là giáo dục hướng tới mục tiêu tổng quát nhất là “giáo dục làm người”. Để cập điều này, khi đến thăm Trường Nguyễn Ái Quốc Trung ương, tháng 9-1949, Hồ Chí Minh đã viết vào cuốn sổ vàng của nhà trường: “Học để làm việc, làm người, làm cán bộ”⁽¹¹⁾. Như vậy, giáo dục làm người là nội dung rất rộng và chỉ có thông qua giáo dục thì mới đạt hiệu quả, đó chính là triết lý giáo dục thấm đượm tính nhân văn. Theo đó, Người chỉ rõ giáo dục làm người là phải dạy cho người học nhận thức đúng về các phẩm chất, giá trị tốt đẹp của con người Việt Nam trong cuộc sống, sinh hoạt, ứng xử,... Đây chính là những giá trị mang tính nền tảng mà một nền giáo dục tiến bộ hướng tới.

Bên cạnh đó, Hồ Chí Minh còn quan tâm xây dựng nền giáo dục mới hướng đến mục tiêu đào tạo ra công dân tốt phục vụ cho sự nghiệp cách mạng. Trong thư gửi cho các em học sinh nhân ngày khai giảng năm học mới, Hồ Chí Minh viết: “một nền giáo dục nó sẽ đào tạo các em nên những người công dân hữu ích cho nước Việt Nam”⁽¹²⁾. Luận điểm này xác định rõ mục tiêu của nền giáo dục cách mạng Việt Nam là đào tạo ra những công dân hữu ích cho Tổ quốc. Theo đó, người công dân hữu ích là những người sống theo pháp luật, theo đúng kỷ cương phép nước, thực hiện các nghĩa vụ của người công dân; rộng hơn, đó chính là sống có trách nhiệm (chia sẻ, đóng góp, cống hiến) với cộng đồng, xã hội, trên cơ sở lòng yêu nước, tự hào, tự tôn dân tộc. Và chính Người cùng với Đảng, Nhà

nước, Nhân dân ta đã dày công gây dựng và tạo lập nên nền giáo dục cách mạng, nhờ đó đã đào tạo ra lớp lớp các thế hệ người Việt Nam trở thành người công dân hữu ích, phục vụ trực tiếp cho sự nghiệp cách mạng.

3. Quan điểm về chương trình, nội dung giáo dục

Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh chính là người thầy vĩ đại của cách mạng Việt Nam. Người đã trực tiếp biên soạn tài liệu, bài giảng và là người mở ba khóa huấn luyện cho lớp thanh niên yêu nước Việt Nam ở Quảng Châu, Trung Quốc đầu năm 1926 đến 1927. Người đã trực tiếp xây dựng nội dung, chương trình huấn luyện, trực tiếp là giảng viên chính của các khóa huấn luyện đó. 75 cán bộ cốt cán sau khi tốt nghiệp đã được Người cử về nước gây dựng phong trào cách mạng.

Khi nước nhà mới giành được độc lập, trong Thư đầu năm học mới, tháng 9-1945, Hồ Chí Minh đã chỉ rõ việc xây dựng “một nền giáo dục làm phát triển hoàn toàn những năng lực sẵn có của các em”⁽¹³⁾. Luận điểm này thể hiện rõ tính kế thừa của Người trong tiếp thu các giá trị tiến bộ của giáo dục thế giới gắn với điều kiện thực tiễn Việt Nam. Thực tế, việc phát triển hoàn toàn năng lực sẵn có của người học là một trong những mục tiêu và định hướng cơ bản của giáo dục nhân loại. Và một nền giáo dục nào có thể làm tốt điều này chính là một nền giáo dục tiến bộ. Theo Người nội dung giáo dục phải toàn diện, bao gồm cả đạo đức cách

⁽¹¹⁾ Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Sđd, tập 6, tr.208.

⁽¹²⁾ Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Sđd, tập 4, tr.34.

⁽¹³⁾ Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Sđd, tập 4, tr.34.

mạng, giác ngộ xã hội chủ nghĩa, văn hóa, khoa học - kỹ thuật, lao động sản xuất. Người nhấn mạnh: “cần đảm bảo cho học trò những tri thức phổ thông chắc chắn, thiết thực, thích hợp với nhu cầu và tiền đề xây dựng nước nhà, bỏ những phần nào không cần thiết cho đời sống thực tế”⁽¹⁴⁾. Về chương trình, Hồ Chí Minh cho rằng phải thiết thực, khoa học, phù hợp với nhận thức người học và thực tiễn đất nước (phục vụ cho kháng chiến, kiến quốc và hình thành con người mới xã hội chủ nghĩa), đồng thời phải chú trọng cải cách nội dung, chương trình giáo dục ở nhà trường trên tinh thần luôn gắn với thực tiễn, đáp ứng yêu cầu của thực tiễn.

4. Quan điểm về phương pháp giáo dục

Với tầm nhìn chiến lược và kinh nghiệm thực tiễn phong phú, Hồ Chí Minh đã nêu ra những chỉ dẫn quý báu về phương pháp giáo dục như: Thực hiện dạy tốt, học tốt và trọng dụng nhân tài. Nhận thức thấu đáo về dạy và học, Người nêu quan điểm: “dạy tốt, học tốt”. Quan điểm này trở thành phương châm chỉ đạo và mục tiêu thi đua của ngành giáo dục. Trong bức thư cuối cùng của Người gửi cho ngành giáo dục nhân dân đầu năm học mới, ngày 15-10-1968, Người viết: “Các trường đã có nhiều cố gắng trong việc thi đua dạy tốt và học tốt” và “Dù khó khăn đến đâu cũng phải tiếp tục thi đua dạy tốt và học tốt”⁽¹⁵⁾. Người còn luôn chú ý khơi dậy và động viên ngành giáo dục nói chung, các trường và từng thầy, cô giáo nói riêng phải duy trì và thực hiện thi đua “dạy tốt và học tốt” (hai tốt). Thấm nhuần lời dạy của Hồ Chí Minh, toàn ngành giáo dục đã hưởng ứng tích

cực, tạo ra phong trào “hai tốt” hết sức sôi nổi, rộng khắp, góp phần vào sứ mệnh vẻ vang của nền giáo dục nước nhà, phục vụ thiết thực cho sự nghiệp cách mạng.

Bên cạnh việc tạo ra phong trào thi đua dạy tốt, học tốt, Hồ Chí Minh còn đặc biệt chú ý đến trọng dụng nhân tài. Sinh thời, Hồ Chí Minh rất quan tâm đến trọng dụng người tài, nhất là trong giáo dục thì trọng dụng người tài càng có vai trò rất quan trọng để kiến thiết một nền giáo dục cách mạng. Thực chất, vấn đề trọng dụng nhân tài là nét nổi bật, nhất quán trong tư duy Hồ Chí Minh và với việc kiến thiết nước nhà thì trí thức càng quan trọng. Người viết: “Kiến thiết cần có nhân tài. Nhân tài nước ta dù chưa có nhiều lắm nhưng nếu chúng ta khéo lựa chọn, khéo phân phối, khéo dùng thì nhân tài càng ngày càng phát triển càng thêm nhiều”⁽¹⁶⁾. Với việc xây dựng nền giáo dục mới, thì càng cần phát huy và trọng dụng nhân tài. Người xác định trọng dụng nhân tài là để “Kiến thiết giáo dục”. Trên thực tế, Hồ Chí Minh đã rất thành công trong trọng dụng nhân tài vào sự nghiệp kháng chiến, kiến quốc nói chung và xây dựng nền giáo dục mới ở nước ta nói riêng. Trong lĩnh vực giáo dục, Hồ Chí Minh đã lựa chọn và bổ nhiệm những trí thức tài năng vào cương vị Bộ trưởng Bộ quốc gia giáo dục như: Vũ Đình Hòe, Nguyễn Văn Huyền,... Riêng đồng chí Nguyễn Văn Huyền đã làm Bộ trưởng Bộ Giáo dục gần 30 năm, và có đóng góp to lớn vào sự nghiệp giáo dục nước nhà.

⁽¹⁴⁾ Hồ Chí Minh (2011). *Toàn tập*, Sđđ, tập 10, tr.186.

⁽¹⁵⁾ Hồ Chí Minh (2011). *Toàn tập*, Sđđ, tập 15, tr.507.

⁽¹⁶⁾ Hồ Chí Minh (2011). *Toàn tập*, Sđđ, tập 4, tr.114.

5. Quan điểm về nguyên lý giáo dục

Để xây dựng nền giáo dục cách mạng ở nước ta, Hồ Chí Minh đã trải qua suy nghĩ và chỉ ra những quan điểm cơ bản về nguyên lý giáo dục. Trước hết, đó là quan điểm về học đi đôi với hành, lý luận gắn liền với thực tiễn. Người luôn coi trọng mối quan hệ biện chứng giữa học và hành hay lý luận gắn liền với thực tiễn trong vấn đề phát triển giáo dục. Người chỉ rõ: “Học để hành: Học với hành phải đi đôi. Học mà không hành thì học vô ích. Hành mà không học thì hành không trôi chảy”⁽¹⁷⁾.

Hồ Chí Minh còn chỉ ra cách thức gắn học với hành cho từng cấp học. Đối với học sinh, “Cách dạy, quan niệm dạy phải khác. Dạy sao cho học sinh mau hiểu, mau nhớ, lý luận đi với thực hành”⁽¹⁸⁾. Đối với bậc học đại học, Hồ Chí Minh yêu cầu phải kết hợp giáo dục với lao động sản xuất, với cuộc đấu tranh xã hội. Người phê phán những biểu hiện của việc tách rời lao động trí óc với lao động chân tay: “Một người học xong đại học, có thể gọi là có trí thức. Song y không biết cấy ruộng, không biết làm công, không biết đánh giặc, không biết làm nhiều việc khác. Nói tóm lại: công việc thực tế, y không biết gì cả. Thế là y chỉ có trí thức một nửa. Trí thức của y là trí thức học sách, chưa phải trí thức hoàn toàn. Y muốn thành một người trí thức hoàn toàn, thì phải đem cái trí thức đó áp dụng vào thực tế”⁽¹⁹⁾. Trong *Di chúc*, Người căn dặn: “Sửa đổi chế độ giáo dục cho phù hợp với hoàn cảnh mới của nhân dân như phát triển các trường nửa ngày học tập, nửa ngày lao động”.

Ngoài ra, Hồ Chí Minh yêu cầu giáo

dục phải nhằm đúng nhu cầu “Ban huấn luyện như là người làm ra hàng. Làm ra hàng phải đúng với nhu cầu của người tiêu thụ. Nếu người ta cần nhiều xe mà mình làm ra nhiều bình tích thì hàng ế”⁽²⁰⁾. Đồng thời, phải thực hiện gắn kết nhà trường với xã hội trên tinh thần thống nhất cả ba khâu: Nhà trường - Gia đình - Xã hội. Người viết: “Giáo dục trong nhà trường dù tốt mấy nhưng thiếu giáo dục trong gia đình và ngoài xã hội thì kết quả cũng không hoàn toàn”⁽²¹⁾.

Bên cạnh đó, Hồ Chí Minh chỉ ra cần học mọi lúc, mọi nơi, phải học nhân dân; coi trọng việc tự học, tự giáo dục. Người đề ra phương châm học suốt đời và coi trọng việc tự học, tự đào tạo. Người chỉ rõ phải “Lấy tự học làm cốt”⁽²²⁾, “phải học mãi, học suốt đời”⁽²³⁾ và “Học ở trường, học ở sách vở, học lẫn nhau và học nhân dân, không học nhân dân là một thiếu sót rất lớn”⁽²⁴⁾.

Kết luận

Các quan điểm của Hồ Chí Minh về triết lý giáo dục rất cách mạng, khoa học, toàn diện, sâu sắc và đã được hiện thực hóa vào nền giáo dục cách mạng ở Việt Nam. Đây chính là một trong những động lực quan trọng của công cuộc kháng chiến, kiến quốc và xây dựng chủ nghĩa xã hội. Đánh giá về điều này, cố Bộ trưởng Bộ Giáo dục Nguyễn Văn Huyền khẳng định: “...những gì nền giáo dục

⁽¹⁷⁾ Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Sđđ, tập 6, tr.361.

⁽¹⁸⁾ Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Sđđ, tập 10, tr.389.

⁽¹⁹⁾ Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Sđđ, tập 5, tr.276.

⁽²⁰⁾ Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Sđđ, tập 6, tr.359.

⁽²¹⁾ Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Sđđ, tập 10, tr.591.

⁽²²⁾ Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Sđđ, tập 5, tr.312.

⁽²³⁾ Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Sđđ, tập 15, tr.670.

⁽²⁴⁾ Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Sđđ, tập 6, tr.361.

nước nhà đạt được tốt đẹp như ngày nay là nhờ chúng ta làm đúng theo tư tưởng Hồ Chí Minh, và những gì chưa tốt - là vì không đúng sự chỉ đạo của Người"⁽²⁵⁾.

Cho đến nay, triết lý giáo dục Hồ Chí Minh vẫn còn nguyên tính thời sự, định hướng cho sự phát triển bền vững không chỉ của dân tộc Việt Nam mà cả các quốc gia, dân tộc khác trên toàn thế giới. Bởi vì, quan điểm đó của Người gắn với sứ mệnh và mục tiêu phát triển toàn diện con người đã được đề cập từ khoảng giữa thế kỷ XX, thì giờ đây UNESCO xác định bốn trụ cột của giáo dục trong thông điệp "Học tập - một kho báu tiềm ẩn" (xác định từ năm 1997 về định hướng giáo dục ở thế kỷ XXI): learning to know; learning to live together; learning to do; learning to be - có nghĩa là: học để biết; học để chung sống; học để làm việc; học để làm người. Qua đây, chúng ta mới thấy trí tuệ, tầm nhìn và tư duy chiến lược của Hồ Chí Minh về giáo dục. Đề cập đến những ý tưởng kiệt xuất của Hồ Chí Minh về vấn đề giáo dục, trong dịp kỷ niệm 120 năm ngày sinh của Người (1890 - 2010), Phó Tổng giám đốc UNESCO - Hans D'orville cho rằng: "Hồ Chí Minh đã đóng góp rất nhiều vào sự nghiệp giáo dục cho tất cả mọi người... vị cha già giải phóng Việt Nam đã từng là thầy giáo và sự nghiệp giải phóng dân tộc đối với người chính là "cuộc đấu tranh chống lại ba kẻ thù: giặc đói, giặc dốt và giặc ngoại xâm"⁽²⁶⁾.

Triết lý giáo dục Hồ Chí Minh là triết lý giáo dục cách mạng với những quan điểm sâu sắc và có ý nghĩa vạch thời đại. Đến nay, triết lý giáo dục Hồ Chí Minh vẫn đang soi sáng việc đổi

mới căn bản và toàn diện nền giáo dục nước nhà. Triết lý đó hoàn toàn phù hợp với tôn chỉ của UNESCO, là thúc đẩy mạnh mẽ sự nghiệp giáo dục toàn dân và truyền bá văn hoá. Điều này được GS. Song Thành nhấn mạnh "Đây là một kho báu, cần khai thác, vận dụng quán triệt trên con đường tìm kiếm một triết lý giáo dục hiện đại, tiếp thu tinh hoa thế giới, phù hợp với truyền thống dân tộc, với điều kiện thực tế của Việt Nam hiện nay"⁽²⁷⁾.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Phạm Minh Hạc (2013), *Triết lý giáo dục thế giới và Việt Nam*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
2. Nguyễn Hùng Hậu (2015), *Suy ngẫm về triết Hồ Chí Minh*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
3. Học viện Chính trị (2012), *Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục*, Nxb. Quân đội nhân dân, Hà Nội.
4. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
5. <http://lyluanchinhtri.vn/home/index.php/bai-noi-bat/item/967-triet-ly-giao-duc-ho-chi-minh.html>.
6. Hans D'Orville: "Tư tưởng Hồ Chí Minh vẫn giữ giá trị thời đại", WWW.vietnam+VietnamPlus.

⁽²⁵⁾ Dẫn theo Phạm Minh Hạc, *Triết lý giáo dục thế giới và Việt Nam*, Sdd, tr.396-397.

⁽²⁶⁾ Hans D'Orville: "Tư tưởng Hồ Chí Minh vẫn giữ giá trị thời đại", WWW.vietnam+VietnamPlus.

⁽²⁷⁾ <http://lyluanchinhtri.vn/home/index.php/bai-noi-bat/item/967-triet-ly-giao-duc-ho-chi-minh.html>